TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số: **139**/2025/HS-ST
Ngày: 15 – 8 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn P**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Công Nho**
Ông **Phan Minh Á**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Huỳnh Thái Ngọc Nhật** - Thư K Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà **Ung Thị Thanh Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng – Cơ sở 02, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Trọng P**, sinh ngày 01/01/1997; nơi cư trú: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng (địa chỉ cũ: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Hồng, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam); giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Khắc Q (sinh năm 1972) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1977); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Điện Bàn thuộc Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

Ông Phạm Khắc D, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Phạm Khắc Q, sinh 1972. Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị L, sinh 1977. Vắng mặt

Trú tại: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng

**** Người làm chứng:***

1. Ông Nguyễn Hữu U, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Khắc K, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Ông Phạm Khắc Như A, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

5. Cháu Nguyễn Gia G, sinh năm 2014. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của cháu G: Ông Nguyễn Văn Trọng L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

6. Cháu Phạm Khắc Nguyên Khôi, sinh năm 2008. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của cháu Khôi: Ông Phạm Khắc Tài, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Lạc Thành Đông, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 Pt ngày 24/7/2024, Phạm Khắc D, Nguyễn Hữu U, Phạm Khắc K cùng nhau nhậu (uống rượu, bia) tại quán thịt vịt Hoàng Ánh 4 thuộc thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Hồng, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (nay là thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng) do ông K làm chủ. Tại đây, Phạm Trọng P cũng đang nhậu cùng với bạn và ngồi ở bàn khác bên cạnh bàn của nhóm D. Sau khi những người nhậu cùng P ra về, P đi qua bàn của D để nhậu chung, trong lúc nhậu giữa P và D xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau nên giải tán ra về, vừa ra khỏi quán thì P và D xảy ra xô xát ngay đoạn đường trước quán vịt Hoàng Ánh 4 nên U và K can ngăn. Trong lúc can ngăn, P vung tay xô đẩy U nên U ôm và ghì P xuống lòng đường. Lúc này, D chạy vào quán lấy ca nhựa (màu trắng trong, loại có quai cầm dùng để đựng đá, đựng trà) mang ra đánh vào vùng mặt của P rồi D đi ra lấy xe đi về, U cũng đi về. Do bực tức việc bị D đánh, nên P đi về nhà lấy 01 một cái rựa (dài 52 cm, phần lưỡi kim loại dài 26 cm; cán dài 26 cm, cán được làm bằng gỗ, hình trụ tròn), giấu cái rựa sau lưng rồi đi tìm D để đánh. P cầm rựa ra đến sân nhà thì được mẹ là bà Nguyễn Thị L ngăn cản nên P đi vào lại nhà rồi vòng ra lối đi phía sau nhà đi tìm D. P đi bộ đến trước nhà U thì gặp D đang đứng nói chuyện với U trên đường bê tông. P lấy cái rựa cầm trên tay lao tới hướng của D la lối, thách thức, hai bên xảy ra cãi vã, D thách thức "Mày ngon mày chặt tao đi". Nghe vậy, P lao đến dùng tay trái nắm áo D ghì D cúi người xuống, lưng của D quay về phía P, tay phải P cầm cái rựa chém liên tiếp vào vùng đầu D 02 cái gây thương tích 12%. Khi P có ý định tiếp tục chém nữa thì U lao vào can ngăn và giật lấy cái rựa trên tay của P ném xuống mương nước gần đó. D chạy vào sân nhà Phạm Khắc Như A (đối diện nhà ông U) lấy 01 cây sắt cắm cờ (loại sắt một đầu vuông, một đầu tròn dài 2,8m; đoạn vuông dài 2m, thiết diện 2 x 2cm; đoạn tròn dài 0,8m, đường kính 01cm) quay ra đánh trúng vào vùng mặt P. U giật lấy thanh sắt trên tay D mang đi cất. Do vết thương chảy máu nhiều nên D được đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam cấp cứu và điều trị đến ngày 02/8/2024 thì D xuất viện.

* Kết quả trưng cầu giám định:

- Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1829/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phân viện KHHS tại Tp. Đà Nẵng kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Khắc D tại thời điểm giám định là: 12% (mười hai phần trăm), thương tích cụ thể như sau:

- Sẹo vùng đỉnh phải, kích thước trung bình, mép gọn (02%).
- Vết thương đang liền sẹo vùng đỉnh phải, kích thước nhỏ (01%).
- Nứt xương sọ vùng đỉnh phải, kích thước ~2,5cm (09%).
- Các tổn thương tại vùng đầu của Phạm Khắc D do vật sắc gây nên.

- Thông tư 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không quy định về vùng trọng yếu trên cơ thể nên không có cơ sở xác định vùng vết thương của anh Phạm Khắc D có phải là vùng trọng yếu hay không.

- Các tổn thương của Phạm Khắc D không gây tử vong nếu không được cấp cứu kịp thời.

- Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 2111/KL-KTHS ngày 26/9/2024 của Phân viện KHHS tại T.P Đà Nẵng kết luận: Phạm Trọng P chấn thương phần mềm vùng đầu đầu và mắt trái, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Trọng P tại thời điểm giám định là 00% (không phần trăm).

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) cái rựa dài 52 cm (phần lưỡi kim loại dài 26 cm; cán dài 26 cm được làm bằng gỗ, hình trụ tròn).

- 01 (một) cây sắt một đầu vuông, một đầu tròn dài 2,8m; đoạn vuông dài 2m, thiết diện 2 x 2cm; đoạn tròn dài 0,8m, đường kính 01cm.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Trọng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSQN-P2 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng) đã truy tố bị cáo Phạm Trọng P về tội *"Giết người"* theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước luận tội, giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phạm Trọng P, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng P phạm tội *"Giết người"*.

- Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Phạm Trọng P từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại Phạm Khắc D số tiền 2.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm .

- Về xử lý vật chứng: theo như bản cáo trạng đã đề cập.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Trọng P không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam (nay là Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên toà, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, nG bị cáo và kiểm sát viên thống nhất đề nghị xét xử vắng mặt họ, hội đồng

xét xử xét thấy sự vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo nên tiến hành xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, qua kết quả tranh tụng tại phiên toà đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 40 Pt ngày 24/7/2024, do xảy ra cãi vã, xô xát khi uống bia, rượu tại quán thịt vịt Hoàng Ánh 4 tại thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Hồng, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (nay là thôn Lạc Thành Nam, xã Điện Bàn Tây, thành phố Đà Nẵng); Phạm Trọng P về nhà lấy một cái rựa dài 52 cm (phần lưỡi kim loại dài 26 cm, cán làm bằng gỗ, hình trụ tròn dài 26 cm) tìm Phạm Khắc D với mục đích đánh cho bỏ tức. Khi tìm thấy D, P cãi nhau với D và bị D thách thức, nên P lao đến dùng tay trái nắm áo D ghì D cúi người xuống, lưng của D quay về phía P, tay phải P cầm cái rựa chém liên tiếp vào vùng đầu D 02 cái gây nứt xương sọ vùng đỉnh phải, tỉ lệ thương tích 12%. Khi P tiếp tục định chém nữa thì U lao vào can ngăn và giật lấy cái rựa trên tay của P ném xuống mương nước gần đó.

Hành vi của bị cáo Phạm Trọng P sử dụng cái rựa là hung khí nguy hiểm tấn công liên tiếp 02 nhát vào vùng đỉnh đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại Phạm Khắc D hoàn toàn có khả năng dẫn đến chết người, việc ông D không chết là do được mọi người can ngăn kịp thời, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Giết người"* quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Tính mạng, quyền được sống của con người được pháp luật ghi nhận, tôn trọng và bảo vệ. Vì vậy, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác đều bị pháp luật trừng trị và bị dư luận xã hội lên án. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và sức khoẻ của người khác; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương, nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo trong vụ án:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Phạm Trọng P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng; bị hại Phạm Khắc D có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có đơn xác nhận người thân là người có công với cách mạng; bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn 910. Vì vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt (hậu quả bị hại Phạm Khắc D không chết mà bị thương tích) nên bị cáo được áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại Phạm Khắc D số tiền 2.000.000 đồng, tại giai đoạn điều tra bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay bị hại vắng mặt tại phiên toà, do đó, để đảm bảo quyền lợi của bị hại, Hội đồng xét xử dành cho bị hại quyền khởi kiện vụ án dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ tại Toà án có thẩm quyền.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) cái rựa dài 52 cm (phần lưỡi kim loại dài 26 cm; cán dài 26 cm được làm bằng gỗ, hình trụ tròn). Đây tài sản của ông Phạm Khắc Q và bà Nguyễn Thị L (cha, mẹ của bị cáo), bị cáo Phạm Trọng P sử dụng để phạm tội, nG ông Q và L không biết. Chiếc rựa này còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho ông Q và bà L.

- Đối với 01 (một) cây sắt một đầu vuông, một đầu tròn dài 2,8m; đoạn vuông dài 2m, thiết diện 2 x 2cm; đoạn tròn dài 0,8m, đường kính 01cm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

[8] Về những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi của Phạm Khắc D đánh Phạm Trọng P gây chấn thương phần mềm vùng đầu và mắt trái, không gây ra thương tích nên không phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Khắc D số tiền 6.500.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác nG không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Trọng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng P phạm tội ***"Giết người".***

Xử phạt bị cáo **Phạm Trọng P 05** (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 17/10/2024).

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Khắc D có quyền khởi kiện vụ án dân về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khoẻ tại Toà án có thẩm quyền khi có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho ông Phạm Khắc Q và bà Nguyễn Thị L: 01 (một) cái rựa dài 52 cm (phần lưỡi kim loại dài 26 cm; cán dài 26 cm được làm bằng gỗ, hình trụ tròn).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây sắt một đầu vuông, một đầu tròn dài 2,8m; đoạn vuông dài 2m, thiết diện 2 x 2cm; đoạn tròn dài 0,8m, đường kính 01cm.

(Các vật chứng này đang tạm giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/6/2025).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Trọng P phải chịu **200.000** (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/8/2025); bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa Pc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử Pc.

6. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng PV06 Công an thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Phú